

Số: 117 /TB-SYT

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO
Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025

Đơn vị được thông báo: Trung tâm Y tế Cư Kiun
Mã chương: 423.

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2025 của Trung tâm Y tế Cư Kiun và Biên bản xét duyệt quyết toán giữa Sở Y tế và Trung tâm Y tế Cư Kiun;

Sở Y tế thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 (Không bao gồm quyết toán vốn Đầu tư xây dựng cơ bản, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ, cho thuê, đầu tư hoạt động tài chính, nguồn thu khác, ...) của Trung tâm Y tế Cư Kiun, như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán ngân sách:

a) Thu phí, lệ phí: Không

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 773.195.479 đồng

- Dự toán giao trong năm: 50.261.398.000 đồng

Trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: 51.260.088.000 đồng

+ Dự toán giao CTMT: 17.490.000 đồng

+ Dự toán điều chỉnh, bổ sung trong năm: 315.320.000 đồng

- Kinh phí giảm trong năm (theo kiến nghị Kiểm toán): 544.100.000 đồng

- Kinh phí tiết kiệm 10% theo quy định tại NQ173: 787.400.000 đồng

- Dự toán được sử dụng trong năm: 51.034.593.479 đồng

- Kinh phí thực nhận trong năm: 46.496.334.145 đồng

- Kinh phí quyết toán: 46.496.334.145 đồng

- Số dư dự toán đề nghị huỷ: 602.653.855 đồng

- Số dư KP được chuyển sang năm sau sử dụng: 3.935.605.479 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1c đính kèm).

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:



- Theo Công văn số 710/STC ngày 19/02/2025 của Sở Tài chính, nguồn 13, Loại 130 – Khoản 131:

- + Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 228.100.000 đồng
- + Tổng số kinh phí thực hiện giảm và nộp NSNN: 228.100.000 đồng
- + Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

- Theo Công văn số 03166/SYT ngày 30/10/2025 của Sở Y tế, nguồn 13 Loại 130 – Khoản 131:

- + Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 316.000.000 đồng
- + Tổng số kinh phí thực hiện giảm và nộp NSNN: 316.000.000 đồng
- + Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Nguyên nhân chênh lệch giữa số liệu xét duyệt với số liệu báo cáo của đơn vị được xét duyệt (nếu có): (Không)

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 6.534.740.298 đồng
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng
- Trích lập các Quỹ: 6.211.961.234 đồng
- Quỹ đặc thù: 322.779.064 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương: 4.077.429.285 đồng

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

1.1. Giới hạn xét duyệt quyết toán:

Do giới hạn về thời gian và nhân lực, Tổ xét duyệt quyết toán trên cơ sở các số liệu, thông tin tài chính, sổ kế toán và các chứng từ có liên quan do đơn vị cung cấp, không đối chiếu, xác minh về tính chính xác, trung thực của các hồ sơ, tài liệu. Ngoài ra Tổ xét duyệt quyết toán không chứng kiến kiểm kê vật tư, hàng hóa, tài sản và quỹ tiền mặt tại thời điểm 31/12/2025; không tiến hành kiểm kê vật tư, hàng hóa, tài sản và quỹ tiền mặt của đơn vị; không thực hiện kiểm tra, đối chiếu, xác nhận công nợ phải thu, phải trả và các hóa đơn thanh toán với các bên cung cấp hàng hóa, dịch vụ; không xác minh chứng từ do bên ngoài cung cấp; không điều tra, xác minh tính chính xác về nguồn gốc, xuất xứ của vật tư, hàng hóa sử dụng; không đối chiếu từng phiếu thu, phiếu chi với hóa đơn, chứng từ. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng, đủ của số liệu quyết toán trên báo cáo, sổ sách với chứng từ; đồng thời phải chịu trách nhiệm số liệu chi tiết với báo tài chính tại đơn vị mình theo tinh thần tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính.

1.2. Về chấp hành dự toán: Đơn vị về cơ bản bám sát dự toán được giao để triển khai thực hiện.



1.3. Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: Về chứng từ, sổ sách đơn vị cơ bản thực hiện theo quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/04/2024 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành. Hạch toán kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Việc sắp xếp, lưu trữ chứng từ tương đối gọn gàng, thuận lợi cho việc kiểm tra. Tuy nhiên, một số chứng từ chưa ghi ngày, tháng, thiếu dấu.

1.4. Về chấp hành các quy định của Nhà nước

Trong năm đơn vị phát sinh khoản thu tiền cho thuê căn tin, nhà giữ xe, số tiền 130.040.995 đồng nhưng chưa có Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê theo, Quyết định khai thác tài sản công, chưa thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định nghị định 186/2025/NĐ-CP và các quy định có liên quan.

2. Kiến nghị:

- Yêu cầu đơn vị hoàn thiện chứng từ, báo cáo, sổ sách theo quy định Thông tư 24/2024/TT-BTC; Nghị định 60/2021/NĐ-CP; Nghị định 111/2025/NĐ-CP; Thông tư 56/2022/TT-BTC, Quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định khác có liên quan.

- Yêu cầu đơn vị nộp vào tài khoản ngân sách số tiền 130.040.995 đồng đối với khoản thu không có đề án. Đồng thời đề nghị đơn vị thực hiện đúng trình tự khai thác tài sản công theo quy tại khoản 7 điều 50 Nghị định 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đề nghị đơn vị nghiên cứu các quy định có liên quan, tổ chức thực hiện quy trình đấu thầu, mua sắm tài sản công theo đúng Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Thực hiện rà soát lại các tài sản đã quá hạn sử dụng, hư không còn sử dụng được để thanh lý theo quy định, từ đó làm cơ sở làm cơ sở xem xét xin đầu tư mua sắm mới hoặc thực hiện bảo trì bảo dưỡng hàng năm đảm bảo tính hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Đề nghị đơn vị rà soát nguồn kinh phí cải cách tiền lương gửi về phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế để tổng hợp báo cáo cơ quan Tài chính.

- Thực hiện nghiêm các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán, giám sát, thẩm tra quyết toán tài chính./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Trung tâm Y tế Cư Kiun;
- Website Ngành Y tế;
- Giám đốc, PGĐ Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC.



GIÁM ĐỐC

Nay Phi La